TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ THỦ DẦU MỘT** **TỈNH BÌNH DƯƠNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập-Tự do- Hạnh phúc**
Số: 10/2022/QĐST-HNGĐ	*Thủ Dầu Một, ngày 14 tháng 01 năm 2022*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

- Căn cứ hồ sơ hôn nhân và gia đình thụ lý số 331/2021/TLST-HNGĐ ngày 15/12/2021, giữa:

- Nguyên đơn: Bà Nguyễn Thị H, sinh năm 1988; địa chỉ: Số 89/23, đường ĐX57, tổ 23, khu 5, phường P, thành phố T, tỉnh B.

- Bị đơn: Ông Nguyễn Thanh P, sinh năm 1984; địa chỉ: Số 705/44/11/1 (cũ 48/4), đường Nguyễn Văn L, tổ 2, khu phố C, phường C, thành phố T, tỉnh B.

- Căn cứ vào các Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

- Căn cứ vào các Điều 55, 57, 59, 81, 82, 83, 84 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;

- Căn cứ biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 06 tháng 01 năm 2022;

XÉT THẤY

Việc thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện hòa giải thành ngày 06 tháng 01 năm 2022 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội;

Đã hết thời hạn 07 (bảy) ngày kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó;

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận thuận tình ly hôn giữa: Bà Nguyễn Thị H và ông Nguyễn Thanh P.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự như sau:

- Về hôn nhân: Bà Nguyễn Thị H và ông Nguyễn Thanh P thuận tình ly hôn.

Kể từ ngày có quyết định công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự, giấy chứng nhận kết hôn số 10, quyển số 01/2007, ngày 25/01/2007 do UBND xã (nay là phường) Chánh Mỹ, thị xã (nay là thành phố) Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương cấp bà Nguyễn Thị H và ông Nguyễn Thanh P không còn giá trị pháp lý.

- Về con chung: Giao con chung là cháu Nguyễn Thị Thu N, sinh ngày 20/01/2011 cho bà H trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc.

- Về cấp dưỡng nuôi con: Bà H và ông P tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Ông Nguyễn Thanh P được quyền đi lại thăm nom, chăm sóc con chung mà không ai có quyền cản trở. Trường hợp ông P lạm dụng quyền thăm nom con để gây

khó khăn, cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục con của bà H thì bà H có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm con, chăm sóc con chung đối với ông P.

Vì quyền và lợi ích hợp pháp của con chung là cháu Nguyễn Thị Thu N, khi một trong các đương sự hoặc cả hai đương sự có yêu cầu thay đổi người nuôi con hoặc thay đổi mức cấp dưỡng nuôi con, Tòa án có thể quyết định việc thay đổi người nuôi con hoặc mức cấp dưỡng nuôi con khi xét thấy cần thiết.

- Về tài sản chung và nợ chung: Các đương sự không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí sơ thẩm: Bà Nguyễn Thị H đồng ý nộp 150.000[đ] (Một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí hôn nhân và gia đình được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu tiền số AA/2016-0000684 ngày 03/12/2021 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố Thủ Dầu Một. Hoàn trả lại cho bà Hạnh số tiền 150.000[đ] (Một trăm năm mươi nghìn đồng) tạm ứng án phí còn lại.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

THẨM PHÁN

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Bình Dương;
- VKSND TP. Thủ Dầu Một;
- Chi cục THADS thành phố Thủ Dầu Một;
- UBND phường Chánh Mỹ, thành phố Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương;
- Đương sự;
- Lưu: VP, hồ sơ vụ án.

Nguyễn Thanh Phong